

Bản án số: 04/2020/HS-ST

Ngày: 10 - 01 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hữu Quang;

2. Bà Nguyễn Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10/01/2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 196/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh T, sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A đường 1A, khu dân cư Gia Hòa, ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nguyên làm sửa điện thoại; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2019, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua bạn bè quan hệ ngoài xã hội, bị cáo Nguyễn Minh T quen biết với người thanh niên tên Linh (không rõ lai lịch). Bị cáo Nguyễn Minh T không nghiện ma túy nhưng do nghề sửa điện thoại thu nhập không ổn định nên khi đối tượng tên Linh nhờ bị cáo đi giao ma túy, Linh sẽ trả tiền công 500.000 đồng/lần, bị cáo T đồng ý. Hai bên thỏa thuận: Linh sẽ điện thoại cho bị cáo T đến địa điểm hẹn, Linh sẽ đưa bị cáo T ma túy, số điện thoại của con nghiện, bị cáo T sẽ mang ma túy đi giao cho con nghiện và lấy tiền bán về cho Linh, sau khi thực hiện xong thì Linh sẽ trả tiền công cho bị cáo T 500.000 đồng.

Bị cáo T đã đi bán ma túy cho Linh được 01 lần và lần thứ 2 đang đi giao ma túy thì bị bắt. Lần thứ nhất, cách ngày 12/9/2019 khoảng 01 tuần, Linh đưa bị cáo T 01 gói ma túy và 05 viên ma túy tổng hợp để mang đến bán tại quán Bar Y, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 2.500.000 đồng và đã được Linh trả công 500.000 đồng (Đã tiêu xài cá nhân hết). Lần thứ hai vào khoảng 00 giờ ngày 12/9/2019, Linh gọi điện thoại cho bị cáo T và hẹn gặp nhau tại đường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh giao cho T 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa 30 viên nén màu xanh dương mang qua Quận 7 bán cho Phương (không rõ lai lịch) với giá 11.500.000 đồng.

Khi bị cáo T đang đi bộ trước địa chỉ số D đường Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để chờ con nghiện tới lấy ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 kiểm tra và thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của T 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa 30 viên nén màu xanh dương.

Theo Kết luận giám định số 1747/KLGD-H ngày 18/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9739g (Bốn phẩy chín bảy ba chín gam), loại Ketamine.
- 30 viên nén màu xanh dương được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,8602g (Chín phẩy chín tám sáu không gam), loại MDMA.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn.
- 30 viên nén màu xanh dương là ma túy ở thể rắn.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, sử dụng vào việc mua bán ma túy.

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKSQ7 ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh T tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Nguyễn Minh T đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm p Khoản 2, Khoản 5 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn

Minh T từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù, phạt bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; Đối với vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy gói ma túy còn lại sau giám định, tịch thu sung quỹ Iphone X màu đen và buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 500.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận, bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo, cho bị cáo cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Minh T đã có hành vi mua ma túy là Ketamine có khối lượng là 4,9739g (Bốn phẩy chín bảy ba chín gam) và MDMA có khối lượng là 9,8602g (Chín phẩy chín tám sáu không gam) để bán trái phép cho con nghiện và thu lợi bất chính. Bị cáo đã tàng trữ 02 chất ma túy trở lên để bán mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm p Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Minh T là phù hợp.

[5] Bị cáo Nguyễn Minh T có nhân thân chưa bị kết án và chưa bị áp dụng biện pháp xử lý, xử phạt hành chính, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Quá trình phạm tội, bị cáo Nguyễn Minh T thu lợi bất chính là 500.000 đồng, xét đây là khoản tiền do mua bán trái phép chất ma túy mà có nên buộc bị cáo nộp lại để tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về vật chứng vụ án, Cơ quan công an thu giữ:

- 01 (Một) gói niêm phong vụ 1741/2019/Q7: Đây là chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép để bán nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, số imei: không rõ: Đây là phương tiện bị cáo dùng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ.

[8] Đối với người đàn ông tên Linh (Không rõ nhân thân lai lịch) - Bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông tên Phương (Không rõ nhân thân lai lịch) - Bị cáo khai là người mua ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm p Khoản 2 và Khoản 5 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2019; Phạt bị cáo số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 và Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng để sung quỹ Nhà nước;

- Tịch thu tiêu hủy gói ma túy niêm phong số 1741/2019/Q7;

- Tịch thu sung quỹ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, không rõ imei.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 24 ngày 09/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Nguyễn Minh T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ (Thom).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Mai Trần Cảnh

